

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH KIÊN GIANG
Bản án số: 40/2022/HS-ST
Ngày: 13/9/2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T , TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Chiến

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Việt Tím

2. Ông Từ Tứ Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Huỳnh Thiên Ân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:
Ông Lê Anh Vũ- Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 9 năm 2022, tại Hồ Thanh T sở Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 4 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2022/HSST-QĐ ngày 23 tháng 8 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Hồ Thanh T , sinh năm 1984; Giới tính: Nam;

Nơi cư trú: ấp Đ , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang; Quốc tịch: Việt Nam;
Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 2/12;
con ông Hồ Thanh L , sinh năm 1952 (chết) và bà Tiếp Thị H , sinh năm 1958;

Tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo được tại ngoại điều tra theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. Đỗ Văn T , sinh năm 1985; Giới tính: Nam;

Nơi cư trú: ấp T , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang; Quốc tịch: Việt Nam;
Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông Đỗ Văn D , sinh năm 1957 và bà Trần Thị B , sinh năm 1963.

Tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo được tại ngoại điều tra theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

3. Nguyễn Thanh T , sinh năm 1988; Giới tính: Nam;

Nơi cư trú: ấp V , xã N , huyện G , tỉnh Kiên Giang; Quốc tịch: Việt Nam;
Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 5/12; con ông Nguyễn Văn S , sinh năm 1958 và bà Huỳnh Bé T, sinh năm 1960;

Vợ: Nguyễn Thị K, sinh năm 1986; Vợ: Nguyễn Văn C Thị Kim T, sinh năm 1981; Con có 01 người, sinh năm 2000;

Tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/10/2021 đến ngày 01/11/2021 được tại ngoại điều tra theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

4. Nguyễn Văn C , sinh năm 1971; Giới tính: Nam;

Nơi cư trú: ấp T , xã T , huyện C , thành phố Cần Thơ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 7/12; con ông Nguyễn Văn T , sinh năm 1951 (chết) và bà Nguyễn Thị C , sinh năm 1951; Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1981; Con: 02 người, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2016;

Tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/10/2021 đến ngày 01/11/2021 chuyển tạm giam, đến ngày 16/11/2021 được tại ngoại điều tra theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

5. Lê Hoàng N , sinh năm 1987; Giới tính: Nam;

Nơi cư trú: ấp Đ, xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 5/12; con ông Lê Văn L, sinh năm 1950 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1953; Vợ: Nguyễn Thị M, sinh năm 1990; Con: có 02 người, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2011;

Tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/10/2021 đến ngày 01/11/2021 được tại ngoại điều tra theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

6. Trương Văn B , sinh 1986; Giới tính: Nam;

Nơi cư trú: ấp Đ , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 7/12; con ông Trương Văn T, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1964; Vợ: Dương Thị H, sinh năm 1987; Con có 02 người, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2019;

Tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/10/2021 đến ngày 01/11/2021 được tại ngoại điều tra theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

7. Nguyễn Văn T , sinh năm 1979; Giới tính: Nam;

Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện T , tỉnh Kiên Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 8/12; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1951 (chết) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1953 (chết); Vợ: Thạch Thị M, sinh năm 1982; Con có 02 người, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2013;

Tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/10/2021 đến ngày 01/11/2021 được tại ngoại điều tra theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

8. Trần Văn H , sinh năm 1951; Giới tính: Nam;

Nơi cư trú: ấp Đ , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Nghề nghiệp: Bán vé số; Trình độ học vấn: 5/12; con ông Trần Văn M, sinh năm 1922 (chết) và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1923 (chết); Vợ: Phan Thị N, sinh năm 1949; Con có 03 người, lớn nhất sinh năm 1981, nhỏ nhất sinh năm 1991;

Tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo được tại ngoại điều tra theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

9. Trần Thanh T (Quẹo), sinh năm 1991; Giới tính: Nam;

Nơi cư trú: ấp Đ , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 6/12; con ông Trần Thanh P, sinh năm 1957 và bà Nguyễn Kim T, sinh năm 1962 (chết); Vợ: Đào Thị Cẩm T, sinh năm 2001; Con: 02 người, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2017;

Tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/10/2021 đến ngày 01/11/2021 được tại ngoại điều tra theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

10. Nguyễn Thị T (Nở), sinh năm 1980; Giới tính: Nữ;

Nơi cư trú: ấp Tân Phú, xã Tân Hiệp B, huyện T , tỉnh Kiên Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 01/12; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1932 (chết) và Lê Thị T, sinh năm 1934 (chết); Chồng: Huỳnh Văn C, sinh năm 1976 (đã ly hôn); Chồng: Dương Văn H, sinh năm 1973; Con có 03 người, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2006;

Tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/10/2021 đến ngày 26/10/2021 được tại ngoại điều tra theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

11. Đặng Thị C , sinh năm 1973; Giới tính: Nữ;

Nơi cư trú: ấp Thạnh Đông, xã T B, huyện T , tỉnh Kiên Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 3/12; con ông Đặng Văn G, sinh năm 1942 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1949; Chồng: Phan Minh H, sinh năm 1970; Con có 02 người, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2003;

Tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo được tại ngoại điều tra theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

12. Lâm Thị Thúy L , sinh năm 1989; Giới tính: Nữ;

Nơi cư trú: ấp Đ , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang; quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 6/12; con ông Lâm Thái B, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1963; Chồng: Nguyễn Văn P, sinh năm 1986; Con có 02 người, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2010;

Tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/10/2021 đến ngày 01/11/2021 được tại ngoại điều tra theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

13. Đặng Trung T, sinh năm 1998; Giới tính: Nam;

Nơi cư trú: ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 12/12; con ông Đặng P, sinh năm 1974 và bà Vũ Thị Thủy T, sinh năm 1979.

Tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/10/2021 đến ngày 01/11/2021, đến ngày 18/3/2022 bị tạm giam đến ngày 01/4/2022 được gia đình bảo lãnh.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

** Người bào chữa cho bị cáo Hồ Thanh T và bị cáo Trần Văn H :*

Ông Huỳnh Ngọc Thông - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Kiên Giang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ 05 phút ngày 23/10/2021, Công an huyện T kết hợp cùng Công an xã T, huyện T tiến hành bắt quả tang một chiếc bạc có nhiều người tham gia đang đánh bạc với hình thức Lắc tài xỉu ăn tiền tại Kinh đầu ngàn thuộc ấp Đá Nổi B, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang và tiến hành lập biên bản đối với 26 người có liên quan gồm: Nguyễn Thanh T, Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn T, Nguyễn Thị T, Đặng Thị C, Lê Hoàng N, Đặng Đỗ Văn T T, Trương Văn B, Trần Thanh T, Lâm Thị Thuý L, Trần Văn H, Phan Thanh T, Trịnh Huyền T, Lê Thị M, Đoàn Văn B, Huỳnh Văn Chí B, Võ Thanh H, Võ Thanh N, Nguyễn Nhân D, Hồ Kim T, Nguyễn Thị Bích T, Tống Văn Bé N, Trần Thanh Toàn, Nguyễn Văn C Thị Kim Tho, Châu Quốc Bình và Lê Thị O. Thu giữ tại chiếc bạc: Trên tám bạt Nguyễn Văn C su (nylon) màu xanh - trắng dùng để đánh bạc tiền Việt Nam 6.000.000 đồng; trong cái hộp nhựa có nắp màu đỏ, bên ngoài có quần băng keo màu đỏ tiền Việt Nam là 6.100.000 đồng; cách tám bạt Nguyễn Văn C su màu xanh - trắng dùng để đánh bạc 2,3m, hướng Tây Nam, tiền Việt Nam là 6.000.000 đồng; cách tám bạt màu xanh - trắng dùng để đánh bạc 4,1m, hướng Tây Nam tiền Việt Nam là 1.500.000 đồng; cách tám bạt Nguyễn Văn C su màu xanh - trắng dùng để đánh bạc 4,5m, hướng Tây Nam, tiền Việt Nam là 6.400.000 đồng; 03 hột Xúc xắc (Xí ngẫu); 01 cái chén (loại chén đựng nước chấm bằng sứ màu trắng; 01 hộp nhựa hình Hồ Thanh T tròn có dán giấy keo decal màu trắng đen, 02 tấm bạt Nylon (tấm bạt Nguyễn Văn C su). Kiểm tra thu giữ trên người của những người tại chiếc bạc, gồm: điện thoại di động, tiền Việt Nam và xe mô tô, như sau:

+ Nguyễn Văn C, tiền Việt Nam 15.877.000 đồng (Mười lăm triệu tám trăm bảy mươi bảy ngàn đồng), 01 (Một) cái điện thoại hiệu Nokia Imei 355763107697546.

- + Đỗ Văn T , tiền Việt Nam 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).
- + Lê Hoàng N , tiền Việt Nam 2.172.000 đồng (Hai triệu một trăm bảy mươi hai ngàn đồng).
- + Nguyễn Nhân D , 01 (Một) điện thoại di động hiệu OPPO màu đen, Model CPH1729, tiền Việt Nam 800.000 đồng (Tám trăm ngàn đồng).
- + Châu Quốc Bình, 01 (Một) điện thoại di động hiệu OPPO màu đỏ, kiểu máy CPH1803V.
- + Võ Thanh H , 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone 7, màu đen, Model AL660FCCID-BCG, 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu đen, Imei 353148112170097.
- + Huỳnh Văn Chí B , 01 (Một) điện thoại di động hiệu OPPO, màu đen, Model CPH1723, tiền Việt Nam 33.000 đồng (Ba mươi ba ngàn đồng).
- + Tống Văn Bé N , tiền Việt Nam 2.870.000 đồng (Hai triệu tám trăm bảy mươi ngàn đồng), 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone màu đen (Không kiểm tra tình trạng bên trong), 01 (Một) chiếc xe nhãn hiệu Honda, loại Future FI, màu Đen, biển số 68T1-494.34.
- + Võ Thành N 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia 105, Imei 356613728351412, tiền Việt Nam 37.000 đồng (Ba mươi bảy ngàn đồng).
- + Hồ Kim T , 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone 11, màu tím, số máy MHDF3VN/A, tiền Việt Nam 40.000 đồng (Bốn mươi ngàn đồng).
- + Hồ Thanh T , tiền Việt Nam 2.300.000 đồng (Hai triệu ba trăm ngàn đồng), 01 (Một) chiếc xe nhãn hiệu Honda, loại Vision, màu đỏ, biển số 68T1-318.52.
- + Nguyễn Văn T , tiền Việt Nam 51.500.000 đồng (Năm mươi một triệu năm trăm ngàn đồng), 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, số Imei 357709102503815 và 01 chiếc xe máy hiệu Sirius, biển số 68T1-188.97.
- + Đặng Thị C , 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung A02S màu đen (Số máy SM-A025F/DS), tiền Việt Nam 4.027.000 đồng (Bốn triệu không trăm hai mươi bảy ngàn đồng) và 01 (Một) chiếc xe máy hiệu Ware, màu xanh – đen, biển số 68T1-626.78.
- + Phan Thanh T , 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu vàng, Model SM-J500H/DS, tiền Việt Nam 32.000 đồng (Ba mươi hai ngàn đồng).
- + Nguyễn Văn C Thị Kim T , 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng, Imei 359601081937320/01, tiền Việt Nam 50.900.000 đồng (Năm mươi triệu chín trăm ngàn đồng).
- + Nguyễn Thị T , tiền Việt Nam 50.000 đồng (Năm mươi ngàn đồng), 01 (Một) điện thoại di động hiệu FORME màu đen, Imei 356981077407543.
- + Nguyễn Thị Bích T , 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung S8, màu đen, Imei 355987083887694, tiền Việt Nam 163.000 đồng (Một trăm sáu mươi ba ngàn đồng).

+ Trần Thanh T , 01 (Một) điện thoại di động hiệu VSMART, màu xanh, Imei 356742104156069.

+ Trương Văn B , tiền Việt Nam 643.000 đồng (Sáu trăm bốn mươi ba ngàn đồng), 01 (Một) điện thoại di động hiệu OPPO F7, số máy CPH1859, 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, Imei 355812098283368.

+ Trịnh Huyền T , 01 (Một) điện thoại di động hiệu OPPO màu đen, (Không kiểm tra được tình trạng bên trong).

+ Lê Thị M 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu trắng, số Imei 359601081937320/01, tiền Việt Nam 21.331.000 đồng (Hai mươi một triệu ba trăm ba mươi một ngàn đồng).

+ Nguyễn Thanh T , tiền Việt Nam 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng);

+ Đặng Đỗ Văn T T , 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone 12, màu đen (Số máy MGJ83VN/A).

+ Lâm Thị Thuý L 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone XSMAX, màu trắng, số máy MT5X2LL/A, tiền Việt nam là 2.380.000 đồng (Hai triệu ba trăm tám mươi ngàn đồng).

+ Trần Văn H , tiền Việt Nam 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

+ Trần Thanh T 01 (Một) điện thoại hiệu Iphone 7 màu hồng, số máy NN912ZD/A.

+ Lê Thị O , tiền Việt Nam 10.000 đồng (Mười ngàn đồng).

* Qua kết quả điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can: Hồ Thanh T , Đỗ Văn T về tội Tổ chức đánh bạc; Nguyễn Thanh T , Nguyễn Văn C , Nguyễn Văn T , Nguyễn Thị T , Đặng Thị C, Lê Hoàng N , Đặng Trung T , Trương Văn B , Trần Thanh T, Lâm Thị Thuý L, Trần Văn H về **Tội đánh bạc**.

Các bị cáo khai nhận: Điểm đánh bạc là trên bờ kinh đầu ngàn thuộc ấp Đ, xã T, huyện T , tỉnh Kiên Giang là khu đất trống không có người quản lý, không có người sinh sống, do Hồ Thanh T là người đứng ra tổ chức, tự mua tấm bạt Nguyễn Văn C su làm mái che và trải bạt dùng để đánh tài xỉu ăn tiền, Hồ Thanh T trực tiếp là người rủ các đối tượng đánh bạc đến địa điểm mình tổ chức chơi Tài xỉu ăn tiền để lấy tiền xâu và bàn tính với Đỗ Văn T có trách nhiệm giữ xe và hướng dẫn chỉ đường cho những người vào tham gia đánh bạc (chơi tài xỉu) tại khu vực trong Kinh 6 thuộc ấp Đ, xã T , huyện T , Kiên Giang do Hồ Thanh T tổ chức cách địa điểm giữ xe khoảng 1,5km, mục đích là để hạn chế xe chạy vào địa điểm đánh bạc, nếu có người chạy xe trực tiếp vào thì cho những người gửi xe đi nhờ xe vào sông tài xỉu, hình thức lấy xâu là khi người làm cái lắc tài xỉu bão thì số tiền ăn được trên ván đó sẽ chia hai với Hồ Thanh T và Hồ Thanh T có chuẩn bị sẵn 01 (Một) cái hộp nhựa màu trắng, có quần băng keo màu đỏ bên ngoài để trên tấm bạt chơi tài xỉu, người làm cái sẽ tự bỏ tiền xâu vào, Hồ Thanh T trực tiếp bên ngoài quan sát và quản lý tiền xâu và liên hệ với người tham gia chơi tài xỉu. Ngày 22/10/2021, Hồ Thanh T đã tổ chức chơi tài xỉu tại địa

điểm trên và xâu được số tiền 2.300.000 đồng (*Hai triệu ba trăm ngàn đồng*), đã đưa cho Đỗ Văn T 200.000 đồng (trong đó tiền công giữ xe 100.000 đồng và kêu Đỗ Văn T đi mua đồ nhậu 100.000 đồng).

Khoảng 11 giờ ngày 23/10/2021, cũng tại địa điểm này, Đỗ Văn T từ nhà đến địa điểm giữ xe và chỉ đường cho người vào tham gia đánh bạc, Hồ Thanh T làm mái che và trải tấm bạt tài xỉu để chuẩn bị tổ chức chơi tài xỉu, đến khoảng 12 giờ thì Nguyễn Thanh T nhà ở huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang mượn điện thoại của vợ liên lạc với Phạm Thanh A, sinh năm 1974, ngụ tại ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang là bạn quen từ trước hỏi trên Tân Hiệp có địa điểm đánh bạc để lên chơi, lúc này Phạm Thanh A đang đứng xem đánh bạc tại địa điểm do Hồ Thanh T tổ chức nên nói có. Khoảng hơn 12 giờ cùng ngày có khoảng trên 10 người đang tham gia chơi liên tục nhưng không xác định được người lắc tài xỉu và người làm vi. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày thì Nguyễn Văn C, Nguyễn Thanh T đến sòng tài xỉu để tham gia đánh bạc, Nguyễn Thanh T làm chủ lắc và mang theo dụng cụ lắc tài xỉu và số tiền là 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng), Nguyễn Thanh T mượn tiền Tho là vợ Nguyễn Thanh T 5.000.000đ (Năm triệu đồng) để đem theo đánh bạc, Nguyễn Thanh T kêu Nguyễn Văn C hùn với Nguyễn Thanh T 2 lại (là 20% vốn) và làm vi ăn tiền và chung tiền thua cho Nguyễn Thanh T làm chủ lắc, Nguyễn Thanh T xuất vốn đưa cho Nguyễn Văn C 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) giữ để làm vi (trong đó Nguyễn Văn C có 20% vốn nếu thua hết thì Nguyễn Văn C phải đưa lại cho T 4.000.000đ (Bốn triệu đồng), ăn thì chia theo tỉ lệ 20/80), lúc này những người tham gia đặt tiền gồm: Nguyễn Văn T, Nguyễn Thị T, Đặng Thị C, Lê Hoàng N, Đặng Đỗ Văn T T, Trương Văn B, Trần Thanh T, Lâm Thị Thúy L, Trần Văn H, mỗi ván tài xỉu ăn thua từ 200.000đ đến 2.000.000đ, đang lúc đánh bạc đến 16 giờ 05 phút Công an huyện T bắt quả tang.

* Các bị cáo đánh bạc với hình thức lắc tài xỉu ăn thua bằng tiền mỗi bàn (ván) từ 200.000 đồng đến 2.000.000 đồng, hình thức lắc tài xỉu ăn tiền, người chơi dùng tấm bạt Nguyễn Văn C su trải ra, lót dưới nền và ghi một bên là Tài hoặc T, một bên là Xỉu hoặc X, nếu kỹ và rõ hơn thì bên Xỉu ghi thêm số từ 3 hoặc 4 đến 10, bên Tài ghi thêm số từ 11 đến 17 hoặc 18 để người tham gia chọn một trong hai bên đặt tiền; Người làm cái thì dùng 03 hột xí ngẫu (Xúc xắc) để vào chén lắc (Chén lắc dùng cái đĩa để 03 hột xí ngẫu vào, rồi dùng nắp nhựa quấn băng keo kín lại hoặc vật gì khác như nắp nhựa đập lên rồi cầm lắc). Khi người cầm cái lắc xong để xuống chưa khai (Chưa mở nắp nhựa lên) thì người tham gia chọn bên Tài hoặc bên Xỉu để đặt tiền, khi đặt xong nhà cái khai - Mở nắp nhựa lên để xác định ăn thua. Theo quy định tính nút thì lấy nút ở 03 mặt trên của 03 hột xí ngẫu cộng lại; Xỉu thì từ 3 nút đến 10 nút, Tài là từ 11 nút đến 18 nút, còn Bão là khi 03 mặt trên của 03 hột xí ngẫu giống nút nhau. Nếu người làm cái lắc được Tài thì bên Tài ăn, bên Xỉu thua, nhà cái (Người làm vi) lấy tiền bên Xỉu chung (trả) cho bên Tài, còn dư bao nhiêu thì nhà cái hưởng, còn thiếu bao nhiêu thì nhà cái phải bù vào trả cho đủ và ngược lại. Nếu nhà cái lắc

được Bão Xiu (Tức 03 mặt 01, 03 mặt 02 hoặc 03 mặt 03) thì bên Xiu huê, bên Tài thua, người làm cái ăn được số tiền bên Tài thua; Ngược lại nếu nhà cái lặc được Bão Tài (Tức 03 mặt 04, 03 mặt 05 hoặc 03 mặt 06) thì bên Tài huê, bên Xiu thua, người làm cái ăn được số tiền bên Xiu thua.

* Các bị cáo Tổ chức đánh bạc và tham gia đánh bạc như sau:

+ Hồ Thanh T , thừa nhận là người trực tiếp tổ chức đánh bạc, chọn địa điểm, chuẩn bị tấm bạt che và trải xuống nền đất, chuẩn bị hộp nhựa để lấy tiền xâu, thuê Đỗ Văn T giữ xe, chỉ đường cho người đến tham gia đánh bạc, đã thuê Đỗ Văn T giữ xe ngày 22/10/2021 gần địa điểm bị bắt quả tang đã xâu được số tiền là 2.300.000đ (Hai triệu ba trăm ngàn đồng), đến khoảng 11 ngày 23/10/2021 tiếp tục tổ chức đánh bạc cho nhiều người tham gia và đến xem thì bị Công an huyện T bắt quả tang, Hồ Thanh T chạy thoát. Đến ngày 27/10/2021 ra Công an huyện T đầu thú và tự nguyện giao nộp số tiền 2.300.000 đồng.

+ Đỗ Văn T , thừa nhận ngày 22/10/2021 đã giữ xe và chỉ đường cho người chơi đến địa điểm chơi đánh bạc do Hồ Thanh T tổ chức, Hồ Thanh T đã đưa cho Đỗ Văn T 200.000 đồng; ngày 23/10/2021, Hồ Thanh T tiếp tục kêu Đỗ Văn T giữ xe và chỉ đường cho người chơi đến địa điểm trên đánh bạc, đến 16 giờ 05 phút cùng ngày thì hay tin tụ điểm đánh bạc của Hồ Thanh T bị Công an huyện T bắt quả tang. Đến ngày 04/11/2021, Đỗ Văn T đến Công an huyện T đầu thú và tự nguyện giao nộp số tiền 200.000 đồng.

+ Nguyễn Thanh T , khoảng 12 giờ ngày 23/10/2021, Nguyễn Thanh T đã chuẩn bị 03 hột tài xỉu và 01 (một) cái chén sành màu trắng, 01 (một) cái nắp nhựa dùng để lặc tài xỉu, mang theo số tiền 15.000.000 đồng và mượn Tho 5.000.000 đồng để sử dụng tham gia đánh bạc và là người làm cái, Thuận hùn với Nguyễn Văn C và đưa tiền vốn 20.000.000 đồng ra trước cho Nguyễn Văn C giữ làm ví (Nguyễn Văn C hùn 20%). Khi tham gia đánh bạc tiền đặt mỗi ván của người đặt từ 200.000 đồng đến 2.000.000 đồng; tham gia được khoảng hơn 20 ván ăn được khoảng hơn 10.000.000 đồng, lúc này Nguyễn Văn C đưa lại tiền vốn 20.000.000 đồng cho Thuận, số tiền ăn hơn 10.000.000 đồng Nguyễn Văn C giữ cùng Nguyễn Thanh T tiếp tục làm cái; Nguyễn Thanh T đã xâu khoảng 2.000.000 đồng tiền cái bảo bỏ vào lon nhựa màu đỏ. Khi bị bắt quả tang bị thu giữ trên người Nguyễn Thanh T 20.000.000 đồng, Nguyễn Văn C làm rút xung quanh nơi lặc tài xỉu hơn 10.000.000 đồng.

+ Nguyễn Văn C , thừa nhận khoảng 15 giờ ngày 23/10/2021, có hùn làm cái lặc tài xỉu 20% vốn với Nguyễn Thanh T và Nguyễn Thanh T đưa cho Nguyễn Văn C 20.000.000 đồng trước (nếu thua hết thì Nguyễn Văn C phải trả cho Nguyễn Thanh T 4.000.000 đồng); Nguyễn Văn C mang theo số tiền 15.577.000 đồng; Nguyễn Văn C chỉ sử dụng số tiền 5.000.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc, Nguyễn Thanh T cho Nguyễn Văn C tiền lặc cái bảo được 300.000 đồng riêng, Nguyễn Thanh T làm cái lặc, Nguyễn Văn C làm ví được khoảng hơn 20 ván ăn được số tiền hơn

10.000.000 đồng. Nguyễn Văn C đưa lại số tiền 20.000.000 đồng cho Nguyễn Thanh T giữ, còn lại Nguyễn Văn C giữ số tiền hơn 10.000.000 đồng để tiếp tục đánh bạc thì bị Công an bắt quả tang nên Nguyễn Văn C ném lại xung quanh chiếu bạc. Khi bắt quả tang bị giữ tiền trên người 15.877.000 đồng.

+ Nguyễn Văn T, thừa nhận khoảng 15 giờ ngày 23/10/2021 có tham gia đánh bạc với hình thức lắc tài xỉu ăn tiền. Khi đi có mang theo số tiền 52.000.000 đồng, trong đó có số tiền 50.000.000 đồng là tiền của vợ là Thạch Thị M cầm đồ để làm ăn, chỉ sử dụng 2.000.000 đồng vào mục đích đánh bạc, đặt tiền được 03 ván thua hết số tiền 500.000 đồng. Khi bắt quả tang bị giữ tiền Việt Nam 51.500.000 đồng.

+ Nguyễn Thị T, thừa nhận khoảng 15 giờ ngày 23/10/2021 có tham gia đánh bạc. Khi tham gia mang theo số tiền 600.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc, đặt tiền được 02 ván thua hết số tiền 200.000 đồng, đến ván thứ 3 chưa biết ăn thua thì Công an đến bắt quả tang. Khi bắt quả tang, bị tạm giữ tiền Việt Nam 50.000 đồng (làm rớt mất số tiền 250.000 đồng).

+ Lâm Thị Thúy L, thừa nhận khoảng 13 giờ ngày 23/10/2021 có tham gia chơi đánh bạc với hình thức lắc tài xỉu ăn tiền. Khi tham gia có mang theo số tiền 3.000.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc; đặt mỗi ván 100.000 đồng đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày thì nghỉ ra ngoài xem, xác định Nguyễn Văn C có vào tại điểm đánh bạc và lát sau kêu đổi cái, Lâm Thị Thúy L ngồi ngoài xem cái lắc khoảng 3-4 ván. Đến khoảng 15 giờ 20 phút, Lâm Thị Thúy L tiếp tục vào đặt 02 ván, mỗi ván 100.000 đồng; thua thêm 200.000 đồng, Lâm Thị Thúy L ra nghỉ, thua hết số tiền 700.000 đồng, đến khoảng 15 phút sau thì bị Công an đến bắt quả tang bị giữ tiền Việt Nam 2.380.000 đồng.

+ Lê Hoàng N, thừa nhận khoảng 15 giờ ngày 23/10/2021, có tham gia đánh bạc với hình thức lắc tài xỉu ăn tiền. Khi tham gia mang theo số tiền 2.372.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc; đã tham gia được 2 ván, đặt tiền mỗi ván 100.000 đồng, thua hết số tiền là 200.000 đồng. Khi bị bắt quả tang bị tạm giữ số tiền 2.172.000 đồng.

+ Trương Văn B, thừa nhận khoảng 15 giờ ngày 23/10/2021, có tham gia đánh bạc với hình thức lắc tài xỉu ăn tiền. Khi tham gia mang theo số tiền 1.043.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc là 1.000.000 đồng, đã tham gia được 04 ván, đặt tiền mỗi ván 100.000 đồng; thua hết 400.000 đồng. Khi bị bắt quả tang bị tạm giữ số tiền 643.000 đồng.

+ Đặng Trung T, thừa nhận khoảng 15 giờ ngày 23/10/2021, có tham gia đánh bạc với hình thức lắc tài xỉu ăn tiền. Khi tham gia mang theo số tiền 300.000 đồng sử dụng tiền vào mục đích đánh bạc; đã tham gia được 03 ván, đặt tiền mỗi ván 100.000 đồng; thua 300.000, sau đó bị Công an bắt quả tang.

+ Trần Văn H, thừa nhận khoảng 15 giờ ngày 23/10/2021, đi bán vé số phát hiện có tụ điểm lắc tài xỉu nên mang theo số tiền 300.000 đồng để sử dụng vào mục đích đánh bạc; đã tham gia đặt được 03 ván, mỗi ván đặt tiền 50.000 đồng; thua

150.000 đồng. Khi vừa kết thúc ván thứ 3 mà Hoàng tham gia thì bị Công an bắt quả tang bị tạm giữ số tiền 150.000 đồng.

+ Trần Thanh Tùng, thừa nhận khoảng hơn 14 giờ ngày 23/10/2021, có tham gia đánh bạc với hình thức lặc tài xỉu ăn tiền. Khi tham gia mang theo số tiền là 430.000 đồng sử dụng mục đích đánh bạc; đã tham gia được 02 ván, đặt tiền mỗi ván 200.000 đồng, thua 400.000 đồng còn 30.000 đồng đã mua nước uống. Tùng xác định khi tham gia đánh bạc Thuận là người chủ lặc, Nguyễn Văn C làm vi, sau đó Công an đến bắt quả tang.

+ Đặng Thị C, thừa nhận khoảng 15 giờ 30 phút ngày 23/10/2021, có tham gia đánh bạc với hình thức lặc tài xỉu ăn tiền. Khi tham gia mang theo số tiền 4.027.000 đồng, sử dụng vào mục đích đánh bạc 1.000.000 đồng; đã tham gia được 2 ván, mỗi ván 100.000 đồng, không ăn thua. Khi bị bắt quả tang bị tạm giữ số tiền 4.027.000 đồng.

- Đối với Lê Thị O thừa nhận có tham gia đánh bạc tại ấp Đá Nồi B, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang ngày 23/10/2021. Khi tham gia mang theo số tiền 310.000 đồng, sử dụng số tiền 300.000 đồng vào mục đích đánh bạc; tham gia khoảng 10 ván; mỗi ván đặt tiền 20.000 đồng đến 50.000 đồng, thua hết số tiền 300.000 đồng thì nghỉ ra ngoài ngồi nói chuyện và xem người khác chơi khoảng 01 giờ sau thì bị Công an huyện T bắt quả tang thu giữ số tiền 10.000 đồng. Khi Thuận làm chủ lặc, lúc này Oanh không tham gia đánh bạc. Nên chưa đủ căn cứ xử lý Lê Thị O về tội Đánh bạc.

- Đối với: Phan Thanh T, Trịnh Huyền T, Lê Thị M, Đoàn Văn B, Huỳnh Văn Chí B, Võ Thanh H, Võ Thanh N, Nguyễn Nhân D, Hồ Kim T, Nguyễn Thị Bích T, Tống Văn Bé N, Trần Thanh T, Cao Thị Kim T, Châu Quốc B có đến chiếu bạc nhưng chưa có căn cứ xác định có tham gia đánh bạc nên không xem xét xử lý.

Đối với Phạm Thanh A (Hai) là người có liên lạc với Nguyễn Thanh T đến đánh bạc, Cơ quan điều tra tiến hành điều tra, xác minh chưa đủ căn cứ xác định có đồng phạm với hành vi Tổ chức đánh bạc hoặc đánh bạc.

Đối với người có số điện thoại 43 đuôi và chạy xe nhãn hiệu Magic chở Nguyễn Thanh T vào địa điểm đánh bạc, Cơ quan điều tra đã điều tra, xác minh nhưng chưa xác định được nhân thân lai lịch.

* Tổng số tiền Cơ quan điều tra tạm giữ trong vụ án là 201.515.000 đồng (*Hai trăm lẻ một triệu năm trăm mười lăm ngàn đồng*). Trong đó: thu trên người của những người có mặt tại chiếu bạc 173.000.000 đồng; Hồ Thanh T và Đỗ Văn T tự nguyện giao nộp thu lợi bất chính từ hành vi tổ chức đánh ngày 22/10/2021 là 2.500.000 đồng (*Hồ Thanh T nộp 2.300.000 đồng, Đỗ Văn T nộp 200.000 đồng*); số tiền thu trên tám bạc, trong hộp nhựa (tiền xâu), xung quanh nơi lặc tài xỉu (tám bạc) khi bắt quả tang 26.000.000 đồng, trong đó:

- Số tiền các bị cán dùng vào việc Tổ chức đánh bạc và đánh bạc ngày 23/10/2021 là **59.152.000** đồng, trong đó: số tiền thu tại chiếu bạc (trên tám bạc) 6.000.000 đồng, số tiền thu trong hộp nhựa (trên tám bạc) 6.100.000 đồng, số tiền thu

xung quanh chiếu bạc 13.900.000 đồng, số tiền thu trên người của những người tham gia đánh bạc dùng vào việc đánh bạc 33.152.000 đồng.

- Số tiền các bị can **Hồ Thanh T** và **Đỗ Văn T** thu lợi bất chính từ việc Tổ chức đánh bạc vào ngày 22/10/2021 là 2.300.000 đồng, **Hồ Thanh T** tự nguyện giao nộp là 2.500.000 đồng (*không xác định được số người tham gia chơi, số tiền đánh bạc cụ thể*).

- Số tiền Cơ quan điều tra tạm giữ không liên quan đến việc Tổ chức đánh bạc, đánh bạc là 139.863.000 đồng (*Một trăm ba mươi chín triệu tám trăm sáu mươi ba ngàn đồng*).

Cáo trạng số 16/CT-VKSTH ngày 18/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiên Giang truy tố bị cáo **Hồ Thanh T** và bị cáo **Đỗ Văn T** về tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự;

Truy tố các bị cáo **Nguyễn Thanh T**, **Nguyễn Văn C**, **Nguyễn Văn T**, **Nguyễn Thị T**, **Đặng Thị C**, **Lê Hoàng N**, **Đặng Trung T**, **Trương Văn B**, **Trần Thanh T**, **Lâm Thị Thúy L** và **Trần Văn H** về tội “Đánh bạc” theo điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo như đã diễn dẫn nêu trên. Sau khi phân tích và đánh giá mức độ thực hiện hành vi phạm tội của từng bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T đề nghị Hội đồng xét xử:

* Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 322; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự

+ Xử phạt bị cáo **Hồ Thanh T** mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

* Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 322; Điều 35; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự

+ Xử phạt bị cáo **Đỗ Văn T** hình phạt tiền từ 50.000.000đồng đến 60.000.000 đồng.

* Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thanh T** mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 24/10/2021 đến ngày 01/11/2021.

* Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn C** mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 24/10/2021 đến ngày 16/11/2021.

* Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; Điều 35; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn T** hình phạt tiền từ 35.000.000đồng đến 40.000.000đồng.

- * Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự.
- + Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị T** mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 24/10/2021 đến ngày 26/10/2021
- * Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự.
- + Xử phạt bị cáo **Đặng Thị C** mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án.
- * Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự.
- + Xử phạt bị cáo **Lê Hoàng N** mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 24/10/2021 đến ngày 01/11/2021
- * Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; Điều 65; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự.
- + Xử phạt bị cáo **Đặng Trung T** mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử trách từ 04 năm đến 05 năm.
- * Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; Điều 35; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự.
- + Xử phạt bị cáo **Trương Văn B** hình phạt tiền từ 35.000.000đồng đến 40.000.000đồng.
- * Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự.
- + Xử phạt bị cáo **Trần Thanh T** mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 24/10/2021 đến ngày 01/11/2021
- * Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự.
- + Xử phạt bị cáo **Lâm Thị Thúy L** mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 24/10/2021 đến ngày 01/11/2021
- * Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự.
- + Xử phạt bị cáo **Trần Văn H** mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án.
- * **Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.
 - Tịch thu tiêu hủy vật chứng là công cụ, phương tiện phạm tội gồm:
 - + 01 (Một) hộp nhựa màu trắng được quấn băng keo màu đỏ, có nắp đậy màu đỏ kích thước 14x14x21cm;
 - + 01 (Một) tấm nilon có sọc trắng xanh, có ghi chữ T và X và số 1, 2, 3, 4, 5, 6 kích thước 3,9x4,6m dùng để che đánh tài xỉu;

+ 01 (Một) tấm nilon (tấm bạc Nguyễn Văn C su) có sọc trắng xanh, có ghi chữ T và X và số 1, 2, 3, 4, 5,6 kích thước 2,15x3,8m dùng để ngồi đánh tài xỉu;
+ 03 (Ba) hột xúc xắc có đánh dấu trên mỗi hột từ 01-06 nút;
+ 01 (Một) cái chén (loại đựng nước chấm) bằng sứ trắng men màu trắng;
+ 01 (Một) hộp bằng nhựa hình Hồ Thanh T tròn có dán giấy keo decal màu trắng đen bên ngoài, bên trong màu vàng.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: Tiền Việt Nam dùng vào việc đánh bạc 59.192.000 đồng (Năm mươi chín triệu một trăm chín mươi hai ngàn đồng) và số tiền 2.300.000 đồng mà Hồ Thanh T và Đỗ Văn T thu lợi bất chính từ việc Tổ chức đánh bạc ngày 22/10/2021.

Số tiền trên Cơ quan điều tra đã nộp tại Ngân hàng Thương mại cổ phần ngoại thương Việt Nam (Vietcombank), Chi nhánh Kiên Giang, Phòng giao dịch Tân Hiệp vào tài khoản số 3949.0.1055.190.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T mở tại Kho bạc Nhà nước huyện T, tỉnh Kiên Giang với tổng số tiền nộp là 61.652.000 đồng (Sáu mươi một triệu sáu trăm năm mươi hai ngàn đồng).

Trả lại số tiền 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) cho Hồ Thanh T, tự nguyện giao nộp thừa của số tiền thu lợi bất chính ngày 22/10/2021.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước đối với: 01 (Một) điện thoại hiệu Nokia Imei 355763107697546 của Nguyễn Văn C dùng liên hệ đánh bạc;

* Ông **Huỳnh Ngọc Thông** - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Kiên Giang phát biểu quan điểm bào chữa cho bị cáo Hồ Thanh T và bị cáo Trần Văn H : Thống nhất với bản cáo trạng của đại diện Viện kiểm sát truy tố bị cáo Hồ Thanh T phạm tội “Tổ chức đánh bạc” theo khoản 1 Điều 322; truy tố bị cáo Trần Văn H phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự; cũng thống nhất với tình tiết giảm nhẹ mà Viện kiểm sát đã áp dụng cho hai bị cáo. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hai bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu không có tiền án tiền sự, bị cáo Hồ Thanh T và bị cáo Trần Văn H thuộc diện hộ cận nghèo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hồ Thanh T dưới mức khung hình phạt đề nghị của Viện kiểm sát; bị cáo Hoàng hiện sinh sống bằng nghề bán vé số, còn nuôi vợ bị tai biến, nếu cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cuộc sống gia đình bị cáo H dẫn đến bế tắc, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ sức răn đe, thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật và miễn án phí cho hai bị cáo do hai bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo.

Tại phần nói lời sau cùng, các bị cáo đã nhận thức rõ hành vi sai trái của mình và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T , Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T , Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng, kết luận điều tra, biên bản bắt phạm tội quả tang cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ và vật chứng đã thu giữ. Từ đó có đủ cơ sở kết luận:

Vào lúc 16 giờ 05 phút ngày 23/10/2021, bị cáo Hồ Thanh T đến khu đất trống thuộc ấp Đ , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang không có người quản lý, dùng bạt để trái và làm mái che cho người khác đến đánh bạc với hình thức lặc tài xỉu ăn tiền, bị cáo Hồ Thanh T phân công bị cáo Đỗ Văn T giữ xe và chỉ đường cho những người đến tham gia đánh bạc. Bị cáo Nguyễn Thanh T chuẩn bị dụng cụ lặc tài xỉu và tham gia đánh bạc (làm cái), còn bị cáo Nguyễn Văn C tham gia đánh bạc (làm ví) cho các bị cáo Nguyễn Văn T , Nguyễn Thị T, Đặng Thị C , Lê Hoàng N , Đặng Trung T , Trương Văn B , Trần Thanh T, Lâm Thị Thuý L, Trần Văn H tham gia đặt tiền thì bị Công an bắt quả tang với số tiền các bị cáo dùng vào việc Tổ chức đánh bạc và đánh bạc trái phép là 59.152.000 đồng (*Năm mươi chín triệu một trăm năm mươi hai ngàn đồng*). Trong đó bị cáo Nguyễn Thanh T sử dụng 20.000.000 đồng để đánh bạc, Nguyễn Văn C 5.000.000 đồng, Lâm Thị Thuý L 3.000.000 đồng, Lê Hoàng N 2.372.000 đồng, Nguyễn Văn T 2.000.000 đồng, Đặng Thị C 1.000.000 đồng, Trương Văn B 1.000.000 đồng, Nguyễn Thị T 600.000 đồng, Trần Thanh T 430.000 đồng, Đặng Trung T 300.000 đồng, Trần Văn H 300.000 đồng.

Số tiền bị cáo Hồ Thanh T và Đỗ Văn T thu lợi bất chính từ hành vi Tổ chức đánh bạc tại địa điểm trên trước đó vào ngày 22/10/2021 là 2.300.000 đồng (*bị cáo Hồ Thanh T 2.100.000 đồng, bị cáo Đỗ Văn T 200.000 đồng*), cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố các bị cáo về tội danh và điều khoản như đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo Hồ Thanh T và bị cáo Đỗ Văn T đã phạm tội “Tổ chức đánh bạc” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự.

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Thanh T , Nguyễn Văn C , Nguyễn Văn T , Nguyễn Thị T , Đặng Thị C , Lê Hoàng N , Đặng Trung T , Trương Văn B , Trần Thanh T , Lâm Thị Thuý L, Trần Văn H đã phạm tội “Đánh bạc” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang truy tố các bị cáo về các tội danh như đã nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, được thực hiện với lỗi cố ý, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng với mục đích thu lợi bất chính, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Các bị cáo nhận thức được hành vi tổ chức đánh bạc và đánh bạc bị pháp luật nghiêm cấm dưới mọi hình thức nhưng chỉ vì mục đích háms lợi, các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến nếp sống văn hoá tại địa phương, làm gia tăng tệ nạn cờ bạc trong cộng đồng dân cư, ảnh hưởng xấu đến cuộc sống của nhiều gia đình khi có con em, người thân đam mê cờ bạc và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm các bị cáo mới có tác dụng giáo dục giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án là phạm tội có tổ chức, tuy nhiên không có sự cấu kết chặt chẽ, bị cáo Hồ Thanh T tìm địa điểm, chuẩn bị các tấm bạt, hộp nhựa và thuê bị cáo Đỗ Văn T giữ xe, chỉ đường cho những người khác, bị cáo Đỗ Văn T được bị cáo Hồ Thanh T thuê giữ xe và chỉ đường cho những người chơi đánh bạc, vì vậy bị cáo Hồ Thanh T phải chịu trách nhiệm hình sự Nguyễn Văn C hơn bị cáo Đỗ Văn T.

Bị cáo Nguyễn Thanh T là người chuẩn bị dụng cụ lắ tài xỉu và cùng bị cáo Nguyễn Văn C hùn vốn, bị cáo Nguyễn Thanh T là người làm cái, bị cáo Nguyễn Văn C tham gia đánh bạc và là người gom tiền và chung tiền cho các tay em trong chiếu bạc khi bị cáo Nguyễn Thanh T làm cái, các bị cáo còn lại tham gia với vai trò tích cực ngang nhau, do đó các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với từng hành vi phạm tội của mình.

Do đó, cần xử phạt các bị cáo một mức án thật nghiêm là cần thiết, để giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra, truy tố các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhân thân tốt, không tiền án tiền sự; phạm tội lần đầu; bị cáo Đặng Thị C có cha là Đặng Văn G được tặng Huân chương kháng chiến hạng Nhất; Đỗ Văn T thuộc diện hộ cận nghèo, tự nguyện nộp lại số tiền thu lợi bất chính từ hành vi đánh bạc trong ngày 22/10/2021 và ra đầu thú, nên các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo Trần Thanh T đã tích cực giúp cơ quan điều tra cung cấp nhiều nguồn thông tin có giá trị nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s,t khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự áp dụng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với các bị cáo cũng đủ sức răn đe và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Ngoài bị cáo Hồ Thanh T thuộc diện hộ cận nghèo, tự nguyện nộp lại số tiền thu lợi bất chính từ hành vi đánh bạc trong ngày 22/10/2021 và ra đầu thú tạo điều kiện thuận lợi để cơ quan cảnh sát điều tra sớm kết thúc vụ án nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất khung hình phạt đề nghị của Viện kiểm sát cũng đủ sức răn đe, thể hiện tính nhân đạo, sự khoan hồng của pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

* Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (Một) hộp nhựa màu trắng được quấn băng keo màu đỏ, có nắp đậy màu đỏ kích thước 14 x 14 x 21cm;

+ 01 (Một) tấm nilon có sọc trắng xanh, có ghi chữ T và X và số 1, 2, 3, 4, 5,6 kích thước 3,9 x 4,6m dùng để che đánh tài xỉu;

+ 01 (Một) tấm nilon (tấm bạt Nguyễn Văn C su) có sọc trắng xanh, có ghi chữ T và X và số 1, 2, 3, 4, 5,6 kích thước 2,15 x 3,8m dùng để ngồi đánh tài xỉu;

+ 03 (Ba) hột xúc xắc có đánh dấu trên mỗi hột từ 01-06 nút;

+ 01 (Một) cái chén (loại đựng nước chấm) bằng sứ trắng men màu trắng;

+ 01 (Một) hộp bằng nhựa hình Hồ Thanh T tròn có dán giấy keo decal màu trắng đen bên ngoài, bên trong màu vàng; do các vật chứng dùng vào việc đánh bạc không còn giá trị sử dụng.

* Tịch thu sung quỹ, nộp Ngân sách Nhà nước: 01 (Một) điện thoại hiệu Nokia Imei 355763107697546 của bị cáo Nguyễn Văn C dùng liên hệ đánh bạc;

* Tịch thu sung quỹ, nộp Ngân sách Nhà nước: Tiền Việt Nam 61.452.000 đồng (*Sáu mươi một triệu bốn trăm năm mươi hai ngàn đồng*) trong tổng số tiền nộp là 61.652.000 đồng (*Sáu mươi một triệu sáu trăm năm mươi hai ngàn đồng*). Trong đó: số tiền 59.152.000 đồng (Năm mươi chín triệu một trăm năm mươi hai ngàn đồng) dùng vào việc đánh bạc và số tiền 2.300.000 đồng mà bị cáo Hồ Thanh T và bị cáo Đỗ Văn T thu lợi bất chính ngày 22/10/2021.

Số tiền trên Cơ quan điều tra đã nộp tại Ngân hàng Thương mại cổ phần ngoại thương Việt Nam (Vietcombank), Chi nhánh Kiên Giang, Phòng giao dịch Tân Hiệp vào tài khoản số 3949.0.1055.190.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T mở tại Kho bạc Nhà nước huyện T, tỉnh Kiên Giang.

* Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo Hồ Thanh T số tiền 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) mà bị cáo tự nguyện giao nộp thừa của số tiền thu lợi bất chính ngày 22/10/2021. Số tiền trên nằm trong tổng số tiền 61.652.000 đồng (*Sáu mươi một triệu sáu trăm năm mươi hai ngàn đồng*) tại Ngân hàng Thương mại cổ phần ngoại thương Việt Nam (Vietcombank), Chi nhánh Kiên Giang, Phòng giao dịch Tân Hiệp vào tài

khoản số 3949.0.1055.190.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T mở tại Kho bạc Nhà nước huyện T, tỉnh Kiên Giang.

[8] Về biện pháp tư pháp:

Buộc bị cáo Hồ Thanh T nộp lại số tiền thu lợi bất chính mà có là 2.300.000 đồng để nộp vào Ngân sách Nhà nước. (bị cáo đã nộp xong)

Buộc bị cáo Đỗ Văn T nộp lại số tiền thu lợi bất chính mà có là 200.000 đồng để nộp vào Ngân sách Nhà nước. (bị cáo đã nộp xong)

[9] Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra xác minh, làm rõ, xác định những vật chứng trong vụ án đã thu giữ không liên quan đến vụ án nên trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp gồm: + Võ Thành N 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia 105, Imei 356613728351412, tiền Việt Nam 37.000 đồng (Ba mươi bảy ngàn đồng), 01 (Một) cái chìa khóa; + Hồ Kim T 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone 11, màu tím, số máy MHDF3VN/A và tiền Việt Nam 40.000 đồng (Bốn mươi ngàn đồng); +Tống Văn Bé N, tiền Việt Nam 2.870.000 đồng (Hai triệu tám trăm bảy mươi ngàn đồng), 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone màu đen (Không kiểm tra tình trạng bên trong), 01 (Một) chiếc xe nhãn hiệu Honda, loại Future FI, màu Đen, biển số 68T1-494.34; + Nguyễn Nhân D, 01 (Một) điện thoại di động hiệu OPPO, màu đen, Model CPH1729, tiền Việt Nam 800.000 đồng (Tám trăm ngàn đồng); +Châu Quốc B: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Oppo màu đỏ (Kiểu máy CPH1803V);+ Hồ Thanh T 01 (Một) chiếc xe nhãn hiệu Honda, loại Vision, màu đỏ, biển số 68T1-318.52;+ Trần Thanh T 01 (Một) cái điện thoại hiệu Iphone 7, màu Hồng, số máy NN912ZD/A;+ Lâm Thị Thúy L 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone XSMAX, màu trắng, số máy MT5X2LL/A;+ Nguyễn Văn T 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, số Imei 357709102503815 và tiền Việt Nam 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng), 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, số Imei 357709102503815 và 01 chiếc xe máy hiệu Sirius, biển số 68T1-188.97;+ Đặng Thị C, tiền Việt Nam 3.027.000 đồng (Ba triệu không trăm hai mươi bảy ngàn đồng), 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung A02S màu đen (Số máy SM-A025F/DS), 01 (Một) chiếc xe máy hiệu Ware, màu xanh đen, biển số 68T1-626.78; + Cao Thị Kim T 01 (Một) điện thoại di động hiệu A71 màu Xanh, Imei 353408/11/42822415, 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, Imei 354492095290970 và tiền Việt Nam 50.900.000 đồng (Năm mươi triệu chín trăm ngàn đồng);+ Nguyễn Thị T 01 (Một) điện thoại di động hiệu FORME màu đen, Imei 356981077407543;+ Trần Thanh T 01 (Một) điện thoại di động hiệu VSMART, màu xanh, Imei 356742104156069; + Đặng Trung T 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone 12, màu đen (Số máy MGJ83VN/A);+ Võ Thanh H 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone 7, màu đen, Model AL660FCCID-BCG, 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu đen, Imei 353148112170097; + Trương Văn B 01 (Một) điện thoại di động hiệu OPPO F7, số máy CPH1859, 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, Imei 355812098283368 và tiền Việt Nam 43.000 (Bốn mươi ba ngàn đồng); + Lê Thị M 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung

màu trắng, Imei 359601081937320/01 và tiền Việt Nam 21.331.000 đồng (Hai mươi một triệu ba trăm ba mươi một ngàn đồng); + Trịnh Huyền T 01 (Một) điện thoại di động hiệu OPPO màu đen; + Huỳnh Văn Chí B 01 (Một) điện thoại di động hiệu OPPO, màu đen, Model CPH1723, tiền Việt Nam 33.000 đồng (Ba mươi ba ngàn đồng); + Phan Thanh T 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng, Model SM-J500H/DS và tiền Việt Nam 32.000 đồng (Ba mươi hai ngàn đồng); + Nguyễn Thị Bích T 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung S8, màu đen, Imei 355987083887694 và tiền Việt Nam 163.000 đồng (Một trăm sáu mươi ba ngàn đồng); + Nguyễn Văn C 10.577.000 đồng (Mười triệu năm trăm bảy mươi bảy ngàn đồng), 01 (Một) cái điện thoại hiệu Nokia Imei 355763107697546.

Số tiền Cơ quan điều tra đã trả lại qua xác minh, điều tra không liên quan đến vụ án là 139.863.000 đồng (*Một trăm ba mươi chín triệu tám trăm sáu mươi ba ngàn đồng*), do không liên quan đến vụ án.

Đối với Phạm Thanh A (Hai) là người có liên lạc với bị cáo Nguyễn Thanh T đến đánh bạc, Cơ quan điều tra tiến hành điều tra, xác minh chưa đủ căn cứ xác định Ai có đồng phạm với hành vi Tổ chức đánh bạc hoặc đánh bạc.

Đối với người có số điện thoại 43 đuôi và chạy xe nhãn hiệu Magic chở bị cáo Nguyễn Thanh T vào địa điểm đánh bạc, Cơ quan điều tra đã điều tra, xác minh nhưng chưa xác định được nhân thân lai lịch, sẽ tiếp tục điều tra, xác minh, sau khi xác định nhân thân lai lịch và có căn cứ đồng phạm với hành vi đánh bạc hoặc Tổ chức đánh bạc sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với Cao Thị Kim Tho có cho bị cáo Nguyễn Thanh T mượn 5.000.000 đồng, không biết việc T mượn tiền để đánh bạc nên chưa có căn cứ xử lý.

Đối với: Phan Thanh T, Trịnh Huyền T, Lê Thị M, Đoàn Văn B, Huỳnh Văn Chí B, Võ Thanh H, Võ Thanh N, Nguyễn Nhân D, Hồ Kim T, Nguyễn Thị Bích T, Tống Văn Bé N, Trần Thanh T, Cao Thị Kim Tho, Châu Quốc B có đến chiếu bạc nhưng chưa có căn cứ xác định có tham gia đánh bạc nên không xem xét xử lý là phù hợp.

Đối với Lê Thị O tham gia lặt tài xỉu ăn tiền nhưng số tiền đánh bạc chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ đến Công an huyện T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 05 ngày 24/3/2022 với số tiền 1.500.000 đồng theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 28 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP của Chính phủ; là phù hợp.

[10] Đối với quan điểm bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Hồ Thanh T và Trần Văn H là phù hợp với quy định pháp luật, nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Hồ Thanh T và bị cáo Trần Văn H được miễn án phí hình sự sơ thẩm do thuộc diện hộ cận nghèo. Các bị cáo khác phải chịu án phí hình sự sơ thẩm hình sự theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố:

Bị cáo Hồ Thanh T và bị cáo Đỗ Văn T phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

Các bị cáo Nguyễn Thanh T, Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn T, Nguyễn Thị T, Đặng Thị C, Lê Hoàng N, Đặng Trung T, Trương Văn B, Trần Thanh T, Lâm Thị Thúy L và Trần Văn H phạm tội “Đánh bạc”.

* Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 322; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự

+ Xử phạt bị cáo **Hồ Thanh T** 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

* Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 322; Điều 35; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự

+ Xử phạt bị cáo **Đỗ Văn T** 50.000.000đồng (năm mươi triệu đồng).

* Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thanh T** 06 (sáu) tháng tù, được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 24/10/2021 đến ngày 01/11/2021. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

* Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn C** 06 (sáu) tháng tù, được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 24/10/2021 đến ngày 16/11/2021. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

* Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; Điều 35; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn T** 35.000.000đồng (ba mươi lăm triệu đồng).

* Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị T** 06 (sáu) tháng tù, được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 24/10/2021 đến ngày 26/10/2021. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

* Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt bị cáo **Đặng Thị C** 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

* Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt bị cáo **Lê Hoàng N** 06 (sáu) tháng tù, được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 24/10/2021 đến ngày 01/11/2021. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

* Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; Điều 65; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt bị cáo **Đặng Trung T 02 (hai) năm** tù cho hưởng án treo, thời gian thử trách 04 (bốn) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đặng Trung T cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

* Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; Điều 35; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt bị cáo **Trương Văn B 35.000.000đồng** (ba mươi lăm triệu đồng)

* Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; Điều 35; điểm s, t khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt bị cáo **Trần Thanh T 35.000.000đồng** (ba mươi lăm triệu đồng)

* Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt bị cáo **Lâm Thị Thúy L 06 (sáu) tháng** tù, được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 24/10/2021 đến ngày 01/11/2021. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

* Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; Điều 65; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt bị cáo **Trần Văn H 02 (hai) năm** tù cho hưởng án treo, thời gian thử trách 04 (bốn) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Văn H cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

* Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (Một) hộp nhựa màu trắng được quấn băng keo màu đỏ, có nắp đậy màu đỏ kích thước 14 x 14 x 21cm;

+ 01 (Một) tấm nilon có sọc trắng xanh, có ghi chữ T và X và số 1, 2, 3, 4, 5, 6 kích thước 3,9 x 4,6m dùng để che đánh tài xỉu;

+ 01 (Một) tấm nilon (tấm bạt Nguyễn Văn C su) có sọc trắng xanh, có ghi chữ T và X và số 1, 2, 3, 4, 5,6 kích thước 2,15 x 3,8m dùng để ngồi đánh tài xỉu;
+ 03 (Ba) hột xúc xắc có đánh dấu trên mỗi hột từ 01-06 nút;
+ 01 (Một) cái chén (loại đựng nước chấm) bằng sứ trắng men màu trắng;
+ 01 (Một) hộp bằng nhựa hình Hồ Thanh T tròn có dán giấy keo decal màu trắng đen bên ngoài, bên trong màu vàng.

* Tịch thu sung quỹ, nộp Ngân sách Nhà nước: 01 (Một) điện thoại hiệu Nokia Imei 355763107697546 của bị cáo Nguyễn Văn C .

Vật chứng trên, hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện T đang quản lý theo quyết định chuyển giao vật chứng số 10/QĐ-VKSTH ngày 18/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang.

* Tịch thu sung quỹ, nộp Ngân sách Nhà nước: Tiền Việt Nam 61.452.000 đồng (*Sáu mươi một triệu bốn trăm năm mươi hai ngàn đồng*) trong tổng số tiền nộp là 61.652.000 đồng (*Sáu mươi một triệu sáu trăm năm mươi hai ngàn đồng*). Trong đó: số tiền 59.152.000 đồng (Năm mươi chín triệu một trăm năm mươi hai ngàn đồng) dùng vào việc đánh bạc và số tiền 2.300.000 đồng mà bị cáo Hồ Thanh T và bị cáo Đỗ Văn T thu lợi bất chính ngày 22/10/2021.

Số tiền trên Cơ quan điều tra đã nộp tại Ngân hàng Thương mại cổ phần ngoại thương Việt Nam (Vietcombank), Chi nhánh Kiên Giang, Phòng giao dịch Tân Hiệp vào tài khoản số 3949.0.1055.190.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T mở tại Kho bạc Nhà nước huyện T , tỉnh Kiên Giang.

* Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo Hồ Thanh T số tiền 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) mà bị cáo tự nguyện giao nộp thừa của số tiền thu lợi bất chính ngày 22/10/2021. Số tiền trên nằm trong tổng số tiền 61.652.000 đồng (*Sáu mươi một triệu sáu trăm năm mươi hai ngàn đồng*) tại Ngân hàng Thương mại cổ phần ngoại thương Việt Nam (Vietcombank), Chi nhánh Kiên Giang, Phòng giao dịch Tân Hiệp vào tài khoản số 3949.0.1055.190.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T mở tại Kho bạc Nhà nước huyện T , tỉnh Kiên Giang.

3. Về biện pháp tư pháp:

Buộc bị cáo Hồ Thanh T nộp lại số tiền thu lợi bất chính mà có là 2.300.000 đồng để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Buộc bị cáo Đỗ Văn T nộp lại số tiền thu lợi bất chính mà có là 200.000 đồng để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Số tiền trên hai bị cáo đã nộp xong theo phiếu thu ngày 17/3/2022 của Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank), Chi nhánh Kiên Giang, Phòng giao dịch Tân Hiệp tài khoản số 3949.0.1055.190.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T mở tại Kho bạc Nhà nước huyện T , tỉnh Kiên Giang.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6 và Điều 23; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hồ Thanh T và bị cáo Trần Văn H được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Các bị cáo Đỗ Văn T, Nguyễn Thanh T, Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn T, Nguyễn Thị T, Đặng Thị C, Lê Hoàng N, Đặng Trung T, Trương Văn B, Trần Thanh T và Lâm Thị Thuý L, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

5. Quyền kháng cáo: Báo cho các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện T ;
- Chi cục THADS huyện T ;
- Công an huyện T ;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Chiến